|  |  |
| --- | --- |
| **DHS – TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM** | |
| **CHUẨN ĐẦU RA CHUNG CHO TẤT CẢ CÁC NGÀNH**  **1. PHẨM CHẤT CHÍNH TRỊ, ĐẠO ĐỨC VÀ LỐI SỐNG**  **Chuẩn 1: Phẩm chất chính trị, Đạo đức và Lối sống**  Thể hiện các phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống mẫu mực của người giáo viên. Biết vận dụng đường lối, chủ trương, chính sách của nhà nước vào tình hình công tác cụ thể.  *Các chỉ số thể hiện*:  -  Yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia các hoạt động chính trị xã hội; thực hiện nghĩa vụ công dân.  -    Yêu nghề, gắn bó với nghề dạy học; chấp hành Luật Giáo dục, điều lệ, quy chế, quy định của Ngành; có ý thức tổ chức kỉ luật và tinh thần trách nhiệm.  -  Có lối sống lành mạnh, văn minh, phù hợp với bản sắc dân tộc và môi trường giáo dục; có tác phong mẫu mực, làm việc khoa học.  **2. KIẾN THỨC**  **Chuẩn 2: Kiến thức môn học**  Hiểu được các khái niệm trọng tâm, các phương pháp tiếp cận và cấu trúc của môn học sẽ giảng dạy, từ đó làm cho môn học trở nên có ý nghĩa đối với người học.  *Các chỉ số thể hiện*:  -  Nắm vững kiến thức cơ bản về ngành được đào tạo.  -  Thể hiện nội dung ngành học theo nhiều cách tiếp cận khác nhau.  -  Tích hợp kiến thức mang tính liên ngành.  -  Có trình độ tiếng Anh đạt chuẩn với 350 điểm TOEIC hoặc ngoại ngữ khác có trình độ tương đương.  **3. KỸ NĂNG**  **Chuẩn 3: Kế hoạch dạy học và giáo dục**  Có khả năng lập và quản lý kế hoạch dạy học và giáo dục dựa trên kiến thức nội dung môn học, người học, cộng đồng và mục tiêu của chương trình.  *Các chỉ số thể hiện*:  -  Xây dựng các kế hoạch dạy học trên cơ sở nhu cầu đa dạng của người học, phù hợp với mục tiêu của chương trình, vừa sức đối với người học và dựa trên các nguyên tắc của phương pháp dạy học hiệu quả.  -  Thiết kế các kế hoạch hoạt động khác (chủ nhiệm lớp, công tác Đoàn, Đội …) đảm bảo tính khả thi, phù hợp hoàn cảnh và điều kiện, thể hiện khả năng hợp tác.  **Chuẩn 4: Các phương pháp dạy học**     Áp dụng các thành tựu của khoa học công nghệ trong giáo dục; Sử dụng nhiều phương pháp dạy học khác nhau để khuyến khích sự phát triển tư duy, giải quyết vấn đề và các kỹ năng thể hiện của người học.  *Các chỉ số thể hiện*:  -  Thực hiện nội dung dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng quy định trong chương trình môn học.  -   Lựa chọn các phương pháp dạy học khác nhau, các phương tiện dạy học và thiết bị kỹ thuật để đạt được các mục đích dạy học đa dạng và đáp ứng nhu cầu của người học.  -   Áp dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhằm tăng cường tối đa hiệu quả học tập của người học.  -   Sử dụng tối đa kỹ thuật đa phương tiện, bao gồm các phương tiện nghe nhìn và máy tính để tăng cường cơ hội học tập của người học.  -   Lôi cuốn người học vào việc học tích cực, chủ động và sáng tạo, phát triển năng lực tự học và tư duy.  **Chuẩn 5: Tổ chức môi trường học tập**  Tạo môi trường học tập tương tác trên cơ sở hiểu biết động cơ và hành vi của cá nhân và nhóm, khuyến khích người học chủ động trong học tập và tự tạo động cơ học tập.  *Các chỉ số thể hiện*:  -  Sử dụng phù hợp các phương pháp quản lý hành vi của người học.  -  Quản lý thời gian, không gian và các hoạt động học tập một cách có hiệu quả.  -  Lôi cuốn người học vào việc đưa ra các quyết định để giải quyết các vấn đề trong học tập và cuộc sống.  -  Xây dựng kế hoạch và thiết kế môi trường học tập với sự hỗ trợ của khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin.  **Chuẩn 6: Các phương pháp đánh giá**     Hiểu và sử dụng các phương pháp đánh giá khác nhau đảm bảo yêu cầu công khai, công bằng, khách quan, chính xác, toàn diện và phát triển năng lực tự đánh giá của người học; sử dụng kết quả kiểm tra đánh giá để điều chỉnh quá trình dạy và học.  *Các chỉ số thể hiện:*  -  Vận dụng được nhiều phương pháp đánh giá khác nhau để thúc đẩy quá trình học tập của người học, sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh quá trình dạy và học  -  Đánh giá tác động của các hoạt động trong lớp lên cá nhân và toàn thể lớp học, thu thập thông tin phản hồi bằng các biện pháp thích hợp.  -  Đánh giá kết quả rèn luyện đạo đức một cách khách quan, công bằng, xây dựng và có tác dụng thúc đẩy sự phát triển lành mạnh của người học.  **4. THÁI ĐỘ VÀ HÀNH VI**  **Chuẩn 7: Hợp tác và các mối quan hệ**  Thúc đẩy các mối quan hệ với đồng nghiệp, phụ huynh người học và các cơ quan đoàn thể ở địa phương để hỗ trợ việc học tập của người học.  *Các chỉ số thể hiện*:  -  Tham gia các hoạt động của nhà trường để làm cho toàn trường trở thành một môi trường học tập thân thiện.  -  Tìm hiểu và nắm bắt tâm tư, tình cảm và nguyện vọng của người học; có trách nhiệm, thương yêu, tôn trọng, đối xử công bằng với người học giúp người học khắc phục khó khăn để học tập và rèn luyện tốt.  -  Thiết lập quan hệ thân thiện với phụ huynh người học, phối hợp với gia đình và cộng đồng để hỗ trợ việc học tập và rèn luyện của người học.  **5. VỊ TRÍ VÀ KHẢ NĂNG LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP**  **Chuẩn 8: Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**   Có khả năng tìm kiếm và đảm nhận các công việc trong ngành giáo dục và các ngành liên quan phù hợp với các chuẩn đầu ra đã được đào tạo.  *Các chỉ số thể hiện*:  -  Được tuyển dụng làm giáo viên bộ môn ở các bậc học phổ thông sau khi tốt nghiệp.  -  Có khả năng đảm nhận nhiệm vụ giảng dạy ở các trường trung cấp, cao đẳng và đại học.  -  Có khả năng tìm kiếm việc làm ở các viện, trung tâm nghiên cứu và các tổ chức xã hội trong và ngoài nước.  **6. KHẢ NĂNG PHÁT TRIỂN VÀ NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ NGHỀ NGHIỆP**  **Chuẩn 9: Khả năng phát triển nghề nghiệp**  Sinh viên tốt nghiệp là người không ngừng đánh giá tác động của các lựa chọn và hành động của mình lên những người khác (người học, phụ huynh người học và những bên liên quan khác trong cộng đồng học tập) và là người chủ động tìm kiếm các cơ hội để phát triển, đáp ứng chuẩn nghề nghiệp.  *Các chỉ số thể hiện*:  -  Tích cực tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng tiếp tục học tập ở bậc học cao hơn.  -  Tự đánh giá, tự rèn luyện về phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học và giáo dục.  -  Phát hiện và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp nhằm đáp ứng những yêu cầu mới. | |
| **NGÀNH SƯ PHẠM TOÁN HỌC – D140209**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  -  Có kiến thức sâu rộng về toán cơ bản, toán sơ cấp, toán ứng dụng và  các tư duy thuật toán  -  Nắm vững các tri thức về toán cơ bản và phương pháp giảng dạy toán ở trường phổ thông.  -  Có kiến thức cơ bản về tin học, đặc biệt là các phần mềm dạy học toán, các phần mềm toán học như: Maple, Mathematica, phần mềm soạn thảo văn bản khoa học bằng TEX.  -  Có khả năng về tiếng Anh chuyên ngành Toán để đọc hiểu được các tài liệu chuyên môn | **2.** **Kỹ năng**  -  Có khả năng thiết kế bài giảng, tổ chức cho người học làm việc tập thể và học tập theo nhóm.  -  Có khả năng chế tạo một số đồ dùng dạy học cơ bản và sử dụng máy tính để minh họa một số kiến thức toán học.  -  Có thể sử dụng các phần mềm toán học một cách thích hợp để nâng cao chất lượng dạy học |
| **NGÀNH SƯ PHẠM TIN HỌC – D140210**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  -  Nắm vững chương trình Tin học bậc THPT và các tri thức về phương pháp giảng dạy Tin học ở trường THPT.  -  Có kiến thức cơ sở ngành về phân tích thiết kế các hệ thống thông tin cỡ vừa và nhỏ; thiết kế và thực hiện các phần mềm; có kiến thức vững vàng trong lập trình; thiết kế và quản trị mạng.  -  Có trình độ toán cho tin học để hiểu biết và giải quyết các vấn đề liên quan đến toán học.  -  Có trình độ ngoại ngữ đạt chuẩn theo quy định của Trường; có khả năng về tiếng Anh chuyên ngành để có thể đọc hiểu các tài liệu chuyên môn, giao tiếp với máy tính và sử dụng mạng internet. | **2. Kỹ năng**  -  Có khả năng thiết kế, xây dựng, vận hành, bảo trì và phát triển hệ thống thông tin, hệ thống mạng cho các cơ quan, trường học; sử dụng thành thạo các hệ thống cơ sở dữ liệu thông dụng.  -  Có khả năng tổ chức, triển khai và quản lý các dự án phần mềm tại các cơ quan, trường học.  -   Có khả năng sử dụng Tin học để làm việc trong các tổ chức hành chính, kinh tế, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, các cơ sở giáo dục và  đào tạo. |
| **NGÀNH SƯ PHẠM VẬT LÝ – D140211**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  -  Có kiến thức đầy đủ và sâu sắc về vật lý đại cương, về thí nghiệm vật lý; có kiến thức đầy đủ, cơ bản về vật lý lý thuyết, điện tử học.  -  Có kiến thức cơ bản về toán học, tin học, thiên văn học và những vấn đề của vật lý hiện đại và lịch sử vật lý.  -  Có khả năng về tiếng Anh chuyên ngành Vật lý để có thể đọc hiểu các tài liệu chuyên môn. | **2. Kỹ năng**  -  Có kỹ năng vận dụng các kiến thức vật lý để giải các bài toán về vật lý đại cương, các bài toán vật lý ở trung học phổ thông; giải thích được các hiện tượng vật lý trong tự nhiên, trong đời sống và biết ứng dụng vật lý trong kỹ thuật.  -  Có khả năng điều khiển và hướng dẫn các hoạt động nhận thức của người học về môn vật lý trong trường phổ thông, thực hiện thành công các mục tiêu bài học.  -  Sử dụng thành thạo các dụng cụ và thiết bị trong phòng thí nghiệm bộ môn vật lí ở trường phổ thông và các phương tiện và thiết bị dạy học thông dụng |
| **NGÀNH SƯ PHẠM HOÁ HỌC – D140212**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1.** **Kiến thức**  -  Có kiến thức cơ bản về toán học, vật lý và ngoại ngữ đáp ứng việc tiếp thu kiến thức ngành và chuyên ngành thuộc lĩnh vực hóa học.  -  Có hiểu biết sâu rộng về kiến thức cơ sở của các chuyên ngành hóa học như: hóa lý- hóa lý thuyết, hoá hữu cơ, hoá vô cơ, hoá phân tích...  -  Có kiến thức cơ bản về tin học để áp dụng trong các bài toán hóa học, sử dụng thành thạo các phần mềm hóa học.... | **2.Kỹ năng**  -  Có khả năng thiết kế bài giảng, giáo án điện tử, tổ chức cho người học làm việc tập thể và học tập theo nhóm.  -  Có khả năng sử dụng thành thạo, cải tiến dụng cụ thí nghiệm và đồ dùng dạy học ở phòng thí nghiệm bộ môn.  -  Có khả năng vận dụng những kiến thức hóa học để giải quyết những vấn đề thực tiễn ở địa phương, đơn vị.  -  Có khả năng sử dụng một số phương pháp, công nghệ cơ bản, hiện đại để tiến hành các công việc chuyên môn về hoá học và dạy học hoá học. |
| **NGÀNH SƯ PHẠM SINH HỌC – D140213**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  -  Có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về ngành Sinh học được quy định trong chương trình đào tạo.  -   Có kiến thức về tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục đã được đào tạo để tích hợp giáo dục dân số, môi trường, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống HIV/AIDS, lạm dụng ma túy và các tệ nạn xã hội khác vào nội dung bài học.  -  Có đủ trình độ ngoại ngữ theo chuẩn chung của Trường và sử dụng được trong chuyên môn thuộc ngành Sinh học. | **2. Kỹ năng**  -  Có khả năng tổ chức cho người học làm việc tập thể và học tập theo nhóm.  -  Có kỹ năng thực hành thí nghiệm; xây dựng các giả thuyết khoa học, soạn đề cương nghiên cứu, triển khai nghiên cứu, viết báo cáo khoa học, ứng dụng triển khai kết quả nghiên cứu vào thực tiễn.  -  Có kỹ năng sử dụng các phương pháp, công nghệ cơ bản, hiện đại để tiến hành công việc chuyên môn và giảng dạy.  -  Có khả năng tham gia nghiên cứu tại các trung tâm nghiên cứu khoa học, viện nghiên cứu thuộc ngành Sinh học, Sinh thái học, Môi trường, cơ sở sản xuất, kinh doanh có liên quan đến lĩnh vực Sinh học. |
| **NGÀNH SƯ PHẠM KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP - D140214**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  -  Có hiểu biết cơ bản về toán học, vật lý đại cương, tin học và ngoại ngữ.  -  Có kiến thức sâu rộng về kỹ thuật điện, điện tử, vẽ kỹ thuật, cơ khí, nhiệt lạnh và phương pháp dạy học kỹ thuật công nghiệp ở trường phổ thông. | **2. Kỹ năng**  -  Có kỹ năng thiết kế bài dạy học, xây dựng giáo án điện tử để tổ chức dạy học môn công nghệ lớp 11, 12 ở trường trung học phổ thông.  -  Có kỹ năng điều khiển và hướng dẫn các hoạt động nhận thức của người học về môn công nghệ lớp 11, 12 ở trường trung học phổ thông.  -  Sử dụng thành thạo các dụng cụ và thiết bị trong phòng thí nghiệm môn công nghệ ở nhà trường phổ thông và các phương tiện và thiết bị dạy học thông dụng. |
| **NGÀNH GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ - D140205**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1.** **Kiến thức**  -  Nắm vững một cách có hệ thống kiến thức cơ bản, hiện đại, rộng và sâu về các môn khoa học Mác-Lênin, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh.  -  Nắm được những vấn đề quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.  Nắm vững các kiến thức cơ bản về khoa học giáo dục để tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học môn Giáo dục công dân ở phổ thông.  **2. Kỹ năng**  -  Biết tự rèn luyện và rèn luyện cho người học những phẩm chất đạo đức cơ bản, hình thành thế giới quan và phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác- Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh; giáo dục truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu nghề, yêu ngành; có ý thức trách nhiệm cao với sự nghiệp giáo dục. | -  Biết xây dựng các giả thuyết khoa học, biên soạn đề cương nghiên cứu, triển khai nghiên cứu, viết báo cáo khoa học, ứng dụng triển khai kết quả nghiên cứu vào thực tiễn.  -  Biết vận dụng và tích hợp giáo dục về quan điểm, chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, môi trường, con người, xã hội vào nội dung bài dạy môn Giáo dục công dân.  **3. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp**  -  Giảng dạy môn Giáo dục công dân ở trường phổ thông  -  Có thể trở thành giảng viên các môn khoa học Mác-Lênin, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường đại học, cao đẳng, các trường chính trị ở địa phương, giáo viên chính trị ở các trường trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề.  Có thể trở thành cán bộ trong các lĩnh vực chính trị - xã hội. |
| **NGÀNH SƯ PHẠM NGỮ VĂN – D140217**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  -  Có kiến thức cơ bản về văn học và khoa học xã hội nhân văn, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập các chuyên ngành ngữ văn ở trình độ cao hơn.  -  Có kiến thức cơ bản về ngữ văn và kiến thức chuyên sâu về các chuyên ngành trong chương trình đào tạo.  -  Có kiến thức cơ bản về văn hoá, văn học dân gian, phong tục tập quán của dân tộc, của địa phương và sự vận dụng chúng vào dạy học ngữ văn, đặc biệt là các nội dung về địa phương trong chương trình phổ thông.  **2. Kỹ năng**  -  Có khả năng nghiên cứu và tham gia nghiên cứu giải quyết vấn đề dạy học, xây dựng bộ môn ngữ văn và quản lý dạy học ngữ văn phổ thông. | -  Có khả năng nghiên cứu các đề tài liên quan đến khoa học cơ bản về ngữ văn và các đề tài về lý luận và phương pháp dạy học ngữ văn.  **3. Thái độ và hành vi**  -  Có ý thức tôn trọng các giá trị văn hóa văn học có tính nhân văn của dân tộc và nhân loại; yêu quý, tôn trọng giá trị văn hóa Việt Nam, tiếng Việt và các giá trị văn học khác.  -  Có sự đam mê trong hoạt động dạy Văn, Tiếng Việt, Làm văn và khao khát đổi mới hoạt động đó.  Có năng lực tư duy sáng tạo, phát huy giá trị văn học dân tộc và quốc tế. |
| **NGÀNH SƯ PHẠM LỊCH SỬ - D140218**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  -  Có kiến thức toàn diện, hệ thống và sâu rộng về tiến trình lịch sử dân tộc và lịch sử nhân loại để làm công tác giảng dạy và nghiên cứu lịch sử.  -  Có kiến thức cơ bản về lịch sử địa phương.  Đạt tiêu chuẩn quy định về trình độ ngoại ngữ không chuyên theo chuẩn của Trường và có trình độ tiếng Anh chuyên ngành lịch sử. | **2. Kỹ năng**  -  Có kỹ năng vận dụng các phương pháp dạy học để hình thành tri thức lịch sử cho học sinh phổ thông.  -  Có khả năng tuyên truyền và quảng bá lịch sử dân tộc và lịch sử địa phương cho các đối tượng khác nhau.  -  Có kỹ năng áp dụng các phương pháp tiên tiến và phương tiện dạy học hiện đại vào dạy học lịch sử ở các trường phổ thông. |
| **NGÀNH SƯ PHẠM ĐỊA LÝ – D140219**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  -  Nắm vững bản chất đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của khoa học địa lý.  -  Nắm vững những tri thức cơ bản của địa lý tự nhiên và kinh tế xã hội (đại cương, thế giới, Việt Nam và địa phương)  -  Hiểu biết đúng đắn mối quan hệ giữa tự nhiên và kinh tế, giữa con người với môi trường và sự phát triển bền vững. | **2. Kỹ năng**  -  Có kỹ năng giải thích được các hiện tượng địa lý tự nhiên, các quá trình kinh tế xã hội đề cập đến trong chương trình phổ thông.  -  Có kỹ năng khảo sát, nghiên cứu địa lý địa phương phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập địa lý và thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội.  -  Có kỹ năng áp dụng các phương pháp tiên tiến và phương tiện dạy học hiện đại vào các quá trình dạy học địa lý ở các trường phổ thông của nước ta, nâng cao chất lượng dạy học địa lý. |
| **NGÀNH TÂM LÝ HỌC GIÁO DỤC – D310403**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  -  Có kiến thức cơ bản về Tâm lý học và Giáo dục học; kiến thức về lý luận và phương pháp dạy học Tâm lý học và Giáo dục học ở các trường trung cấp, cao đẳng và đại học.  -  Có kiến thức cơ bản về phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu Tâm lý học và Giáo dục học.  **2. Kỹ năng**  -  Có kỹ năng tổ chức các hoạt động dạy học bộ môn Tâm lý học và Giáo dục học trong nhà trường, các kỹ năng nghề nghiệp cơ bản.  -  Có kỹ năng tổ chức các hoạt động nghiên cứu Tâm lý học và Giáo dục học; kỹ năng ứng dụng những thành tựu của Tâm lý học và Giáo dục học vào thực tiễn xã hội. | -  Có kỹ năng tư vấn và tham vấn tâm lý cho người học các cấp và cho các đối tượng khác trong xã hội; kỹ năng tổ chức các hoạt động xã hội.  -  Có khả năng lãnh đạo, quản lý, tuyên truyền và vận động quần chúng trong lĩnh vực giáo dục, công tác đoàn thể và công tác xã hội.  **3. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp**  -  Giảng dạy Tâm lý học và Giáo dục học tại trường đại học, cao đẳng hoặc trung cấp chuyên nghiệp.  -  Cán bộ nghiên cứu tại các viện, trung tâm nghiên cứu, cơ quan đoàn thể xã hội cần sử dụng hoặc có liên quan đến các kiến thức Tâm lý học và Giáo dục học.  -  Tham gia các hoạt động có ứng dụng kiến thức Tâm lý học và Giáo dục học. |
| **NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC – D140202**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1. Kiến thức**  -  Có kiến thức giáo dục đại cương đủ rộng, nắm vững các kiến thức chuyên ngành, bảo đảm dạy tốt các môn học và các hoạt động giáo dục trong chương trình tất cả các lớp của bậc tiểu học, được nâng cao về 3 môn Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên-xã hội, hoặc 1 môn chuyên sâu (Toán/Tiếng Việt/SP Âm nhạc/SP Mỹ thuật/ SP Thể dục/Giáo dục chuyên biệt/Công tác Đội.  -  Có kiến thức phổ thông về môi trường, dân số, an ninh quốc phòng, an toàn giao thông, về quyền trẻ em, y tế học đường để có thể thực hiện giáo dục tích hợp.  -  Có hiểu biết về tình hình kinh tế văn hoá xã hội, đời sống, phong tục tập quán của địa phương để có thể hoà nhập và góp phần phát triển cộng đồng. | **2. Kỹ năng**  -  Khi có nhu cầu, có thể dạy lớp ghép, dạy tiếng Việt cho người học dân tộc, dạy trẻ khuyết tật theo hướng hoà nhập.  -  Biết làm công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Sao nhi đồng, Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh.  -  Có kỹ năng quản lý lớp học, xây dựng lớp thành tập thể đoàn kết, tự quản; có khả năng giáo dục người học cá biệt.  **3. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp**  -  Giáo viên tại các trường tiểu học trong cả nước  -  Chuyên viên, cán bộ quản lý giáo dục bậc tiểu học tại các phòng/sở giáo dục-đào tạo |
| **NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON – D140201**  **Thời gian đào tạo: 4 năm** | |
| **1.** **Kiến thức**  -  Nắm vững hệ thống tri thức khoa học ở trình độ đại học ngành giáo dục mầm non.  -  Hiểu biết và vận dụng có hiệu quả các kiến thức khoa học vào việc tổ chức quản lý, chăm sóc và giáo dục trẻ theo mục tiêu giáo dục mầm non.  -  Có kiến thức sâu rộng về các lĩnh vực liên quan đến ngành đào tạo như: Tâm lí học và Giáo dục học mầm non, phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non, phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục mầm non và quản lí giáo dục mầm non.  **2. Kỹ năng**  -  Có khả năng tổ chức các hoạt động chăm sóc trẻ mầm non như: vệ sinh cho trẻ và vệ sinh môi trường sinh hoạt, học tập của trẻ, tổ chức chế độ dinh dưỡng, rèn luyện thể chất, phát hiện và xử lí sơ cứu một số vấn đề về sức khoẻ, phòng chống bệnh cho trẻ… | -  Có khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ như: hoạt động lễ hội, hoạt động cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học, hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ, hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh, hoạt động cho trẻ làm quen với biểu tượng toán, hoạt động âm nhạc, hoạt động tạo hình, hoạt động giáo dục thể chất…  -  Có khả năng tổ chức quản lí giáo dục mầm non.  **3. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp**  -  Giáo viên ở các trường mầm non, trường mẫu giáo và nhóm trẻ nhà trẻ.  -  Giảng viên giảng dạy các học phần về phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ tại các khoa mầm non của các trường trung học, cao đẳng, đại học.  -  Làm công tác quản lí giáo dục mầm non các cấp. |